

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU ĐỒNG THÁP (DFC)

Thành phố Cao Lãnh, ngày 31 tháng 5 năm 2024

STT	Nội dung
A. Thủ tục khai mạc (7g30 – 8g15)	
1	Cổ đông làm thủ tục nhận tài liệu.
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
3	Báo cáo xác nhận tư cách cổ đông.
4	Giới thiệu Chủ tọa đoàn và Thư ký đoàn của Đại hội.
5	Đại hội biểu quyết thông qua Chủ tọa đoàn và Thư ký đoàn.
6	Thông qua chương trình làm việc của Đại hội.
7	Thông qua Quy chế Tổ chức Đại hội.
B. Nội dung cuộc họp (8g15 – 10g00)	
8	Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Phương hướng kế hoạch kinh doanh năm 2024.
9	Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính năm 2023.
10	Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2023.
11	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.
12	Tờ trình điều chỉnh nhiệm kỳ HĐQT 2023-2027 thành nhiệm kỳ 2023-2028
13	Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024.
14	Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024.
15	Thông qua Tờ trình về ký kết hợp đồng giao dịch với Công ty mẹ.
16	Tờ trình miễn nhiệm TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028
17	Tờ trình giới thiệu nhân sự bầu TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028
18	Đại hội thảo luận và Chủ tọa giải trình
19	Biểu quyết thông qua các Báo cáo và các Tờ trình.
20	Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban Bầu cử, Ban Bầu cử thông qua Quy chế bầu TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028
21	Bầu cử
C. Giải lao (30 phút): Ban bầu cử kiểm phiếu	
D. Biểu quyết - Bế mạc. (10g30 – 11g30)	
22	Công bố kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS

STT	Nội dung
23	HĐQT, BKS tiến hành họp để bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS
24	Công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS
25	Ý kiến phát biểu của Công ty mẹ (nếu có).
26	Thông qua Nghị quyết/ Biên bản Đại hội (<i>Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội</i>).
27	Đáp từ - bế mạc đại hội.

Số: /NLĐT-HĐQT.QC

Thành phố Cao Lãnh, ngày tháng 5 năm 2024

Dự thảo

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi

Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia đại hội và thể thức tiến hành đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là: Công ty) có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Tính hiệu lực

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách đăng ký cổ đông của Công ty chốt đến ngày 06/5/2024.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty theo danh sách đăng ký cổ đông hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

Điều 6. Quy định về Ủy quyền

6.1. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;
- Trường hợp cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

6.2. Các trường hợp Giấy ủy quyền được lập thành văn bản không theo mẫu của Công ty sẽ do Chủ tọa đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của Giấy ủy quyền đó.

6.3. Một người có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.

6.4. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội

7.1. Quyền của các cổ đông tham dự đại hội

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty;

- Khi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông khi tới dự họp đều nhận được các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp;

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

- Được phát các tài liệu nội dung, chương trình Đại hội kèm theo;

- Cổ đông đến Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

7.2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này;

- Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:

+ Thư mời tham dự Đại hội (nếu có);

+ Căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

+ Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội).

- Nghiêm túc chấp hành quy định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;

- Phát biểu dưới sự điều hành của Chủ tọa cuộc họp và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;

- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký

8.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền làm chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội;

- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

- Chủ tọa Đại hội có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự;

- Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

8.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

Ban thư ký là người được Ban tổ chức Đại hội đề cử sau khi tham khảo ý kiến của Chủ tịch Hội quản trị và được Đại hội biểu quyết thống nhất.

Ban thư ký có chức năng lập Biên bản đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa.

IV. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Nội dung tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ tiến hành lần lượt theo nội dung của chương trình Đại hội dưới sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

Điều 10. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban thư ký sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có quyền tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội và khi phát biểu ý kiến phải giơ Phiếu biểu quyết hoặc giơ tay và được sự chấp thuận của Chủ tọa đại hội. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với đoàn Chủ tịch qua Thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu và Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của Cổ đông nếu thấy cần thiết. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và không được đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được Cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 12. Thông qua quyết định tại Đại hội

Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp;

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết đề đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua

trong Đại hội theo quy định tại Điều 10 Quy chế này. Trong nội dung phiếu biểu quyết không đánh dấu vào nội dung nào coi như không có ý kiến.

V. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội cổ đông được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty.

VI. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trường hợp tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông không thành

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này, thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, thì được triệu tập lần họp thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 16. Một số quy định khác

Sau cuộc họp, Hội đồng quản trị cam kết thực hiện tốt phương án sản xuất kinh doanh cùng các vấn đề được thông qua tại Đại hội và tuyên bố bế mạc Đại hội.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 7 phần, 17 điều, có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, ngày 31/5/2024.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ TN 2024;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT + TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đúng

Số: /NLĐT-HĐQT.BC

Thành phố Cao Lãnh, ngày tháng 5 năm 2024

Dự thảo

BÁO CÁO

**Tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2023
và Phương hướng kế hoạch kinh doanh năm 2024
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NĂM 2023.

Nền kinh tế toàn cầu đang phải đối mặt với áp lực lạm phát rất lớn và hầu hết các ngân hàng trung ương tiếp tục ưu tiên ổn định giá cả và giám sát rủi ro tài chính. Rủi ro địa chính trị, xung đột quân sự và thiên tai đã dẫn tới việc thắt chặt hơn nữa chính sách tiền tệ, thương mại quốc tế bị thu hẹp do thu nhập sụt giảm và đồng đô la Mỹ tăng giá. Các nước lớn áp đặt các lệnh cấm vận kinh tế lẫn nhau, phương Tây đã áp đặt lệnh cấm vận các sản phẩm dầu mỏ của Nga, lệnh cấm xuất khẩu ngũ cốc của Nga, lệnh hạn chế xuất khẩu gạo của Ấn Độ... khiến cuộc sống của người dân trên toàn thế giới trở nên khó khăn hơn, đặc biệt là ở các nước nghèo.

Trong năm qua, thị trường năng lượng thế giới có nhiều biến động khiến giá dầu tăng giảm liên tục, diễn hình như việc phương Tây áp trần giá dầu thô của Nga đã gây thiệt hại cho các công ty dầu mỏ, Nga và Ả Rập Xê Út tự nguyện giảm sản lượng khai thác nhằm đẩy giá dầu, đồng thời xảy ra tranh chấp giữa Israel và Hamas, xung đột nổ ra, các nước Ả Rập đe dọa sẽ ngừng cung cấp dầu cho các nước phương Tây nếu giao tranh không dừng lại và lạm phát cao ở một số nền kinh tế đã làm giảm nhu cầu về dầu.

Tăng trưởng kinh tế trong nước dần được cải thiện theo từng quý nhưng vẫn ở dưới mức trung bình 5 năm trước Covid-19, với mức tăng trưởng GDP năm 2023 ước tính tăng 5,05%. Thị trường xăng dầu gặp khó khăn chung của thị trường dầu thế giới và thị trường trong nước, các doanh nghiệp trong nước gặp rất nhiều khó khăn về hoạt động kinh doanh do lãi suất 06 tháng đầu năm tăng mạnh, nhu cầu hàng hóa giảm dẫn đến nhu cầu về xăng dầu giảm theo. Cạnh tranh giữa các đại lý trở nên gay gắt hơn và Công ty phải tăng chiết khấu và các khoản chi phí chăm sóc khách hàng để duy trì hệ thống.

Tình hình kinh tế và thị trường xăng dầu là vậy, nhưng với sự chủ động của lãnh đạo trong công tác chỉ đạo, điều hành đã dẫn dắt Công ty vượt qua những khó khăn nhất định, giúp Công ty đạt kế hoạch lợi nhuận đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2023.

1.1 Kết quả kinh doanh năm 2023.

Bảng 01: Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So KH 2023 (%)	So CK 2022 (%)
1	Xăng dầu	Triệu lít	195	187,9	96,4	100,3
	Bán buôn	Triệu lít	128	116,3	90,9	97,3
	Bán lẻ	Triệu lít	67	71,6	106,9	105,4
2	Dầu nhờn	1.000 lít	450	270	60,0	69,1
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.887	3.716	95,6	88,0
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,0	4,02	100,5	400,0
5	Cổ tức	%	3,0	3,0	100,0	150,0
6	Phát triển TNNQ và Hộ công nghiệp.	CH/KH	CH: 246 HCN: 99	CH: 243 HCN: 105	-	
7	Phát triển trạm bán lẻ	Trạm	2	5	250	166,7

* Ghi chú: ⁽⁷⁾trong năm 2023 tăng 05 trạm, giảm 01 trạm (do hết hợp đồng thuê), cuối năm 2023 là 111 trạm bán lẻ xăng dầu trực thuộc.

Bảng 02: Báo cáo kết quả đầu tư sửa chữa năm 2023 (có phụ lục: 01 kèm theo)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2023	So KH (%)
1	Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa trạm xăng dầu (Xây mới, nâng cấp, cải tạo mới, sửa chữa thường xuyên và lắp đặt các thiết bị)	Tr.đồng	8.200	8.409	102,5
2	Đầu tư mua mới, sửa chữa phương tiện vận chuyển	Tr.đồng	1.000	292	29,2
3	Đầu tư, liên doanh, liên kết, thuê CHXD	Tr.đồng	1.800	531	29,5
4	Lắp đặt bảng hiệu	Tr.đồng	3.040	2.964	97,5
	TỔNG CỘNG	Tr.đồng	14.040	12.196	86,9

1.2 Những thuận lợi và khó khăn trong hoạt động kinh doanh năm 2023

* Thuận lợi:

- Sự đồng thuận của Ban lãnh đạo Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành, cùng với sự nỗ lực, phấn đấu của tập thể cán bộ nhân viên;

- Hệ thống kinh doanh hoạt động ổn định, sản lượng bán lẻ ngày càng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sản lượng bán ra;

- Sự điều hành linh hoạt của lãnh đạo Công ty trong việc phát triển ngành nghề kinh doanh sản phẩm, dịch vụ góp phần mang lại nguồn thu ngoài lĩnh vực kinh doanh xăng dầu.

*** Khó khăn:**

- Bị ảnh hưởng bởi những khó khăn của thị trường xăng dầu những tháng cuối năm 2022, mức chiết khấu bình quân trong những tháng đầu năm 2023 thấp dẫn đến Công ty lỗ trong những tháng đầu năm;

- Thị trường xăng dầu biến động liên tục, có những đợt điều chỉnh giá bán lẻ xăng dầu giảm mạnh dẫn đến Công ty phải chịu lỗ do tồn kho;

- Phải duy trì mức chiết khấu tốt để cạnh tranh trên thị trường, tăng chi phí phục vụ khách hàng để duy trì hệ thống phân phối;

- Sản lượng dầu nhớt bán ra giảm (đặc biệt là mặt hàng BCP) do giá bán còn cao so với các thương hiệu khác cùng chất lượng;

- Nguồn vốn kinh doanh còn hạn chế so với quy mô hoạt động của Công ty, do chưa được tăng vốn; nguồn vốn lưu động chủ yếu là vốn vay trong khi lãi suất ngân hàng vẫn còn cao, phần nào ảnh hưởng lợi nhuận của Công ty;

- Sự cạnh tranh trên thị trường xăng dầu ngày càng khốc liệt, các đầu mối, thương nhân phân phối mong muốn vào thị trường Đồng Tháp đang chào thuê hoặc làm thương nhân nhận quyền tại các cửa hàng xăng dầu trong hệ thống DFC với mức giá và chiết khấu cao, đặc biệt mặt hàng dầu Do chiết khấu rất cao để tìm cách “giành” được khách hàng nên DFC cũng bị mất đi một số khách hàng.

1.3 Phân tích đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023.

1.3.1 Về kinh doanh xăng dầu.

*** Về công tác bán buôn:**

- Giá dầu thế giới biến động liên tục và xung đột quân sự kéo dài đã gây ảnh hưởng trực tiếp đến giá bán lẻ xăng dầu trong nước. Đặc biệt, trong những tháng cuối năm, giá bán lẻ đã giảm mạnh và liên tục nhiều kỳ, gây khó khăn trong việc cân đối hàng hóa và ảnh hưởng đáng kể đến lợi nhuận trong kinh doanh.

- Trong giai đoạn gần kết thúc Quý 4/2023, giá bán lẻ xăng dầu đã liên tục điều chỉnh giảm, dẫn đến khó khăn và sự bị động trong công tác giao nhận hàng hóa. Việc sắp xếp phương tiện vận chuyển gặp nhiều khó khăn do tập trung mua hàng của khách hàng sau khi giá bán lẻ điều chỉnh, dẫn đến ùn tắc tại kho nhận và đôi khi gây thiếu hàng tại một số cửa hàng bán lẻ.

- Ngành kinh doanh xăng dầu đối mặt với nhiều quy định bắt buộc, bao gồm kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, giấy phép môi trường, đấu nối quốc lộ, xuất hóa đơn điện tử cho mỗi lần bán hàng và nhiều quy định khác. Một số cửa hàng đã không thể đáp ứng kịp thời các quy định này và đã tự chuyển đổi sang hình thức cho thuê hoặc bán cửa hàng xăng dầu.

- Nghị định 80/2023/NĐ-CP ra đời và có hiệu lực từ ngày 17/11/2023:

+ Thay đổi thời gian điều chỉnh giá bán lẻ vào ngày thứ 5 hàng tuần, rút ngắn thời gian của kỳ điều chỉnh giá đang trong giai đoạn xu hướng giá giảm nên kinh doanh xăng dầu gặp nhiều khó khăn.

+ Ngoài ra, Nghị định còn quy định rằng các đại lý bán lẻ có thể ký hợp đồng với ít nhất 03 thương nhân cung cấp xăng dầu. Điều này tạo ra một thách thức nhưng cũng là cơ hội để mở rộng và phát triển thị trường.

*** Về công tác bán lẻ:**

- Mặc dù thị trường xăng dầu đã gặp một số khó khăn trong thời gian gần đây, nhưng mảng bán lẻ vẫn có sự tăng trưởng về sản lượng và số lượng trạm, vượt kế hoạch kinh doanh đã đề ra. Để đạt được kết quả khả quan như vậy là nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Ban điều hành và sự nỗ lực phấn đấu của nhân viên tại các trạm bán lẻ, cũng như tính linh hoạt trong công tác bán hàng và duy trì nguồn hàng ổn định để phục vụ khách hàng. Tỷ trọng bán lẻ ngày càng tăng so với tổng sản lượng bán ra, góp phần vào việc ổn định hệ thống kinh doanh của Công ty.

- Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn nhất định, như việc hàng hóa chưa được cung cấp kịp thời, đôi khi gặp gián đoạn và phải chờ nhập hàng, gây khó khăn cho công tác bán hàng. Trong trường hợp này, các trạm phải tìm cách xử lý linh hoạt nhất có thể để duy trì sự ổn định và phục vụ Khách hàng.

- Đối với công tác quản lý hoạt động kinh doanh tại các trạm bán lẻ, phần lớn các trạm đã tuân thủ quy định của Công ty về báo cáo, chứng từ sổ sách, và tuân thủ các quy định pháp luật về chất lượng, an toàn, vệ sinh môi trường và các lĩnh vực kinh doanh xăng dầu khác. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục, bao gồm vấn đề vệ sinh chưa được gọn gàng, sạch sẽ; lưu trữ hồ sơ liên quan đến phòng cháy chữa cháy còn thiếu sót khi cơ quan chức năng kiểm tra định kỳ; công nợ vượt quá mức, chậm thanh toán và việc cập nhật số liệu báo cáo vẫn thủ công đôi khi gây chậm trễ trong quá trình nhận thông tin báo cáo. Những hạn chế này một phần nào đó ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty

1.3.2 Về kinh doanh dầu nhờn.

Trong năm 2023, do ảnh hưởng chung từ thị trường xăng dầu và sự phát triển mạnh của các sản phẩm dầu nhờn gia công với giá bán thấp hơn, mảng kinh doanh dầu nhờn đã gặp nhiều khó khăn. Các sản phẩm này đã trực tiếp cạnh tranh với các sản phẩm của Công ty, gây áp lực cạnh tranh lớn. Ngoài những khó khăn chung, công tác bán hàng và tiếp thị sản phẩm của bộ phận kinh doanh dầu nhờn cũng chưa đạt hiệu quả cao. Mặc dù Công ty cung cấp các sản phẩm chất lượng và đa dạng về chủng loại, nhưng sản lượng bán ra đã giảm mạnh so với cùng kỳ.

1.3.3 Về phát triển thị trường.

- Ký kết hợp đồng hợp tác với các khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định để tạo sự hợp tác phát triển, mục tiêu là duy trì và mở rộng hệ thống, mở rộng vào các tỉnh thành lân cận một cách kiểm soát, không tập trung vào việc

gia tăng số lượng mà tập trung vào việc chọn lọc khách hàng uy tín, có tiềm năng nhằm phát triển bền vững để tránh ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.

- Tiếp tục nhận thức và duy trì sự phát triển của mảng Khách hàng hộ công nghiệp để khai thác tối đa nhu cầu tiêu thụ xăng dầu. Trong năm 2023, Công ty đã tiếp tục tăng cường khai thác và phát triển mạnh mẽ mảng khách hàng hộ công nghiệp, góp phần tăng sản lượng xăng dầu bán ra. Trong tương lai, sẽ tập trung phát triển hơn nữa đối với nhóm khách hàng tiềm năng này.

1.3.4 Về kinh doanh dịch vụ (ngoài xăng dầu).

Trong thời gian qua, Công ty đã tăng cường khai thác và kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến ngành xăng dầu. Bao gồm cho thuê cửa hàng dầu nhớt, cửa hàng tiện ích, quầy (ki-ốt), bãi xe, dịch vụ bán bảo hiểm, tủ nước, kinh doanh thí điểm trạm bơm dung dịch Urê và tiếp tục hợp tác với Vinfast để mở thêm trạm sạc điện cho ô tô tại các trạm bán lẻ xăng dầu trực thuộc... Ngoài ra, các khu đất và kho bãi cũng đang khai thác theo hình thức cho thuê. Sau 3 năm triển khai mô hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ tại các trạm bán lẻ xăng dầu trực thuộc đã đạt được kết quả đáng kể, với lợi nhuận năm sau luôn tăng so với năm trước (ước tính lợi nhuận trước thuế năm 2023 gần 6,5 tỷ đồng).

Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục củng cố và mở rộng mô hình kinh doanh gas tại các trạm bán lẻ xăng dầu trực thuộc. Đồng thời, sẽ nghiên cứu thêm một số sản phẩm, dịch vụ khác nhằm đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến ngành xăng dầu.

1.3.5 Về công tác đầu tư.

Để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho hoạt động kinh doanh và quảng bá thương hiệu của Công ty, cũng như tận dụng cơ hội để phát triển hệ thống bán lẻ, Công ty đã tập trung đầu tư vào việc phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ và thực hiện việc sửa chữa thường xuyên tại các Trạm trọng điểm, nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu kinh doanh của Công ty.

Trong thời gian vừa qua, Công ty đã tiến hành nâng cấp, cải tạo và sửa chữa lớn cho 06 trạm (Bình Hiệp, Thanh Hưng, Tân Xuân, Mỹ Long, Trường Xuân, An Thạnh Trung), đồng thời tiến hành cải tạo và sửa chữa nhỏ cho một số trạm khác, nhằm đảm bảo rằng hình ảnh của các Trạm trở nên ngày càng đẹp, sạch sẽ và khang trang hơn. Ngoài ra, Công ty cũng đã hợp tác kinh doanh với 05 trạm bán lẻ khác.

Mặc dù trong năm vừa qua Công ty đã phải đối mặt với nhiều khó khăn, nhưng vẫn đã dành một phần vốn đầu tư để nâng cấp các Trạm trọng điểm. Tổng giá trị giải ngân cho các dự án này ước tính khoảng 12.196 tỷ đồng, đạt 86,9% so với kế hoạch đầu tư ban đầu là 14,04 tỷ đồng.

Trong thời gian vừa qua, Công ty đã hoàn tất thí điểm qua các đợt chuyển giao khoán khai thác, quản lý phương tiện vận chuyển xăng dầu và nhân sự (tài xế) cho Công ty DFCM theo hình thức cho thuê phương tiện đã mang lại hiệu quả thiết thực cho Công ty; giúp giải quyết công tác bảo dưỡng, sửa chữa và điều hành

hoạt động của đội xe nhằm tối ưu hóa hoạt động kinh doanh giúp cho Công ty tiết giảm nhiều chi phí nâng cao hiệu quả hoạt động. Bên cạnh đó thì DFCM có thêm doanh thu từ hoạt động vận chuyển thuê, khai thác tối đa Xưởng Cơ khí, sửa chữa ô tô và quảng bá hình ảnh của công ty.

1.3.6 Về lợi nhuận.

Do ảnh hưởng của việc điều hành giá của Liên Bộ Công Thương và Tài Chính trong những tháng cuối năm 2022 thiếu linh hoạt, điều này đã dẫn đến những tháng đầu năm 2023, mức chiết khấu cho mặt hàng xăng dầu rất thấp và không đủ để bù đắp chi phí. Đồng thời, nhu cầu xã hội giảm và sự cạnh tranh giữa các đầu mối và thương nhân phân phối ngày càng gay gắt, ảnh hưởng đến sản lượng bán ra của toàn Công ty. Mặc dù tình hình kinh doanh đối mặt với nhiều khó khăn, nhưng với sự linh hoạt trong điều hành của Ban lãnh đạo Công ty, tiếp tục khai thác triệt để ngành nghề kinh doanh dịch vụ, góp phần đạt được lợi nhuận năm 2023 theo kế hoạch đã đề ra.

2. Về kết quả hoạt động của Công ty con.

2.1 Kết quả kinh doanh Cty CP Dịch vụ Xăng dầu DFC Đồng Tháp (DFCS).

- *Đánh giá hoạt động kinh doanh:*

+ Kết quả kinh doanh của DFCS trong năm vừa qua có thể được đánh giá là rất tích cực và vượt xa kế hoạch lợi nhuận đề ra, đạt hơn 375% so với kế hoạch ban đầu.

+ Ngoài ra, tất cả các mảng kinh doanh của Công ty đều có sự tăng trưởng so với các năm trước. DFCS đã xây dựng 03 Trạm xăng dầu và tiến hành cải tạo và sửa chữa một số Trạm xăng dầu khác. Mảng kinh doanh bảng hiệu cũng đã có sự bùng nổ về doanh số so với các năm trước. DFCS cũng đã duy trì mức tăng trưởng ổn định trong việc kiểm định cột đo nhiên liệu, do mở rộng thị phần của các cửa hàng xăng dầu ngoài hệ thống.

+ DFCS đã thực hiện tối ưu hóa chi phí vận hành Công ty một cách hiệu quả. Qua việc sử dụng và quản lý chi phí gián tiếp một cách thích hợp, Công ty đã hạn chế các khoản chi không cần thiết. Điều này giúp tăng cường hiệu suất và cải thiện lợi nhuận của Công ty.

- *Kết quả hoạt động:*

+ Doanh thu: 11 tỷ đồng, đạt 91,8% kế hoạch, tăng 5,2% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận sau thuế: 300 triệu đồng, đạt 375% kế hoạch đề ra (kế hoạch LNST: 80 triệu đồng).

2.2 Kết quả kinh doanh Cty CP Cơ khí DFC Đồng Tháp (DFCM).

- *Đánh giá hoạt động kinh doanh:*

+ DFCM có sự tăng trưởng mạnh về doanh thu do tiếp nhận mảng vận chuyển xăng dầu từ Công ty mẹ là một điểm tích cực. Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động kinh doanh chung của Công ty vẫn chưa cao, dẫn đến lợi nhuận thấp.

+ Xây dựng và vận chuyển là 2 mảng kinh doanh cốt lõi. Tuy nhiên, mảng

xây dựng mới chỉ đóng góp 1/4 doanh thu và chưa đạt như kỳ vọng. Mảng kinh doanh sơn cũng giảm 23% so với cùng kỳ do tiếp thị sản phẩm không hiệu quả và không tìm được khách hàng mới. Điều này cho thấy DFCM cần có sự cải thiện trong việc tiếp thị và tìm kiếm khách hàng mới để nâng cao doanh thu và hiệu suất kinh doanh.

+ Bên cạnh đó do phải thanh toán các khoản chi phí thuê cơ sở hạ tầng cho Petimex từ năm 2018-2021 dẫn đến lợi nhuận giảm.

- Kết quả hoạt động

+ Doanh thu: 22,9 tỷ đồng, đạt 100,4% kế hoạch, tăng 52,3% so với cùng kỳ.

+ Lợi nhuận sau thuế: 50,3 triệu đồng, đạt 100,6% kế hoạch đề ra.

3. Các hoạt động chuyên môn khác.

3.1 Tổ chức nhân sự và đào tạo.

Trong năm vừa qua, Công ty đã tiến hành bổ nhiệm lại 01 Giám đốc chi nhánh; bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ 02 Phó phòng; bổ nhiệm 05 Trưởng trạm và thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho 170 lượt nhân viên. Tất cả các quy trình này đã tuân thủ đúng theo Quy chế bổ nhiệm cán bộ của Công ty.

Ngoài ra, Công ty đã tuyển dụng thêm 45 nhân viên mới, đảm bảo hầu hết các nhân viên đều đáp ứng được trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc. Đồng thời, Công ty cũng đã chấm dứt hợp đồng lao động sớm cho 50 nhân viên do không đạt được trình độ chuyên môn yêu cầu hoặc có lý do cá nhân nghỉ việc.

Bộ máy tổ chức của Công ty đã trở nên hoàn thiện hơn, hiệu quả hơn và chuyên môn hóa từ cấp quản lý cho đến các đơn vị kinh doanh trực tiếp. Hiện tại, Công ty có tổng cộng 126 đơn vị trực thuộc, bao gồm 110 trạm xăng dầu, 01 cửa hàng kinh doanh dầu nhờn, 07 phòng chuyên môn, 02 Văn phòng kinh doanh khu vực và 04 chi nhánh đang hoạt động, cùng với 02 Công ty con là DFCS và DFCM. Tổng số nhân viên trong Công ty là 322, trong đó có 28 nhân viên nữ (không tính nhân viên tại 02 Công ty con).

Công ty có sắp xếp và bố trí nhân sự dựa trên trình độ chuyên môn và kỹ năng phù hợp với từng chức danh công việc. Công ty luôn chú trọng đào tạo và truyền đạt kiến thức cho nhân viên để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Trong năm, Công ty đã phối hợp với các đơn vị đào tạo để gửi 191 lượt cán bộ và nhân viên tham gia các khóa học tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường.

3.2 Chế độ phúc lợi người lao động và an sinh xã hội.

Công ty luôn đặt quan tâm hàng đầu đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, đảm bảo rằng người lao động có mức thu nhập ổn định (trung bình khoảng 7,5 triệu đồng/người/tháng trong năm 2023). Các chế độ chính sách liên quan đến người lao động, như BHXH, BHYT, KPCĐ và BHTN, luôn được tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời, người lao động được tham gia bảo hiểm tai nạn 100%.

Công ty tổ chức việc khen thưởng cho người lao động trong các dịp Lễ lớn trong năm, như: Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam, Quốc tế lao động, Quốc khánh và Sinh nhật Công ty với tổng số tiền khoảng 3,2 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty cũng tổ chức tặng quà vào các dịp như: Ngày Quốc tế Phụ nữ, Ngày Phụ nữ Việt Nam, Tết Trung thu, sinh nhật của người lao động, tặng quà ngày Quốc tế Thiếu nhi cho con người lao động, tặng quà cho các cháu học sinh giỏi, thăm hỏi những người ốm đau và hiếu hỷ, với tổng số tiền hơn 265 triệu đồng.

Hơn nữa, Công ty luôn quan tâm đến công tác xã hội và chia sẻ với cộng đồng, bằng cách thực hiện các hoạt động như: tặng quà cho gia đình thương binh, hỗ trợ mua BHYT cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tài trợ các phong trào thể thao, ủng hộ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi, với số tiền hơn 52,4 triệu đồng.

3.3 An toàn vệ sinh lao động và phòng cháy, chữa cháy.

Công ty luôn duy trì chế độ nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, các tiêu chuẩn kỹ thuật của phương tiện và hành nghề của nhân viên nghiệp vụ theo đúng các quy định của nhà nước về ngành nghề kinh doanh có điều kiện, không để xảy ra sự cố nghiêm trọng. Kịp thời thay thế, trang bị phương tiện, dụng cụ phòng cháy, chữa cháy đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định, mua bảo hiểm 100% tài sản Công ty.

Hàng năm, Công ty đều cử nhân viên lao động trực tiếp và gián tiếp tham dự các lớp tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường do các cơ quan chức năng tổ chức. Tổ chức Hội thao diễn tập phòng cháy chữa cháy nhân kỷ niệm 16 năm ngày thành lập Công ty là một hoạt động quan trọng để rèn kỹ năng và kiến thức của nhân viên trong việc ứng phó với tình huống cháy nổ.

Kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy định kỳ. Việc phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy tại các Trạm bán lẻ xăng dầu, phương tiện vận chuyển và bến trung chuyển là một biện pháp đảm bảo tính liên tục và hiệu quả của công tác phòng cháy chữa cháy.

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024.

1. Dự báo tình hình.

a. Thuận lợi.

- Sự đồng thuận của Ban lãnh đạo Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành, cùng với sự nỗ lực, phấn đấu và đoàn kết của tập thể cán bộ nhân viên;
- Hệ thống kinh doanh hoạt động ổn định, sản lượng bán lẻ ngày càng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sản lượng bán ra; mô hình kinh doanh dịch vụ tiện ích ở các trạm bán lẻ đang phát triển tích cực, doanh thu năm sau tăng gần gấp đôi năm trước.

b. Khó khăn.

- Tình hình xung đột quân sự ở một số nước lớn vẫn tiếp tục kéo dài, làm cho giá dầu thế giới không ổn định, biến động liên tục dẫn đến ảnh hưởng đến giá xăng dầu trong nước. Do đó, khó khăn vẫn đang tiếp tục tồn tại;

- Cạnh tranh không lành mạnh vẫn còn tồn tại, đặc biệt là một số đơn vị sẵn sàng vi phạm quy định để đạt được mục tiêu bán hàng;

- Mặc dù Nghị định 80/2023/NĐ-CP đã có hiệu lực, tuy nhiên, việc thiếu Thông tư hướng dẫn chi tiết đã làm cho quá trình thực hiện gặp nhiều khó khăn và trở ngại, và chưa rõ cách thực hiện một cách phù hợp.

- Để đảm bảo thực hiện đúng các quy định mới của pháp luật về kinh doanh xăng dầu thì Công ty gặp không ít khó khăn về thủ tục hành chính và chi phí đầu tư như: chuyển đổi mục đích sử dụng đất (thương mại dịch vụ), kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, đề án môi trường, hồ sơ xin phép đầu nối các Trạm xăng dầu vào tuyến Quốc lộ, xuất hóa đơn bán lẻ trên từng giao dịch và an toàn phòng cháy chữa cháy,... Một trong những khó khăn nổi bật là sự phức tạp trong quá trình thực hiện việc xuất hóa đơn trên từng giao dịch tại các Trạm xăng dầu là do phải đầu tư nâng cấp trụ bơm, mua phần mềm, phần cứng với chi phí rất lớn và phải tốn nhiều chi phí mua hóa đơn điện tử cho việc xuất hóa đơn từng lần.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2024.

Bảng 03: Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch năm 2024	So TH 2023 (%)
1	Xăng dầu	Triệu lít	187,9	195	103,8
	<i>Bán buôn</i>	<i>Triệu lít</i>	<i>116,3</i>	<i>121</i>	<i>104,0</i>
	<i>Bán lẻ</i>	<i>Triệu lít</i>	<i>71,6</i>	<i>74</i>	<i>103,4</i>
2	Dầu nhòn	1.000 lít	270	350	129,6
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.716	3.860	104,0
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,02	6,1	151,7
5	Cổ tức tối thiểu (<i>Tiền mặt</i>)	%	3,0	5,0	166,7
6	Phát triển TNNQ và Hộ công nghiệp.	CH/KH	CH:243 HCN:105	<i>Giữ vững hệ thống</i>	
7	Phát triển trạm bán lẻ (<i>bao gồm thuê, mua, hợp tác kinh doanh</i>)	Trạm	5	4	80,0

Bảng 04: Kế hoạch đầu tư sửa chữa năm 2024 (có phụ lục: 02 kèm theo)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm 2023	KH năm 2024	So TH (%)
1	Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa trạm xăng dầu (<i>Xây mới, nâng cấp, cải tạo mới, sửa chữa thường xuyên và lắp đặt các thiết bị</i>)	Tr.đồng	8.409	9.960	118,4

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm 2023	KH năm 2024	So TH (%)
2	Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận chuyển	Tr.đồng	292	50	17,1
3	Đầu tư, liên doanh, liên kết, thuê CHXD	Tr.đồng	531	2.400	452,0
4	Lắp đặt bảng hiệu	Tr.đồng	2.964	3.220	108,6
	TỔNG CỘNG	Tr.đồng	12.196	15.630	128,2

IV. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024.

1. Công tác thị trường.

- Hợp tác kinh doanh với các khách hàng đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định, có uy tín, tiềm năng phát triển và có thể mạnh mẽ lan tỏa và phủ sóng trong và ngoài tỉnh.

- Theo dõi và cập nhật các thay đổi về cơ chế quản lý trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu do Chính phủ ban hành, đặc biệt là Nghị định 80/2023/NĐ-CP và Thông tư hướng dẫn. Đồng thời, đưa ra những giải pháp mới phù hợp với tình hình thực tế và điều chỉnh chính sách bán hàng để nâng cao khả năng cạnh tranh.

- Tùy theo năng lực của Công ty, áp dụng chính sách bán hàng linh hoạt và phù hợp với từng vùng, từng thị trường. Điều chỉnh cơ cấu phí vận chuyển đối với các khách hàng có vị trí kinh doanh gặp khó khăn về giao thông, nhằm giảm thiểu chi phí vận chuyển và tăng hiệu quả kinh doanh.

- Xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp và thiết lập chính sách chăm sóc khách hàng phù hợp. Theo dõi và nắm bắt kịp thời các phản hồi từ khách hàng và đối tác để đưa ra các chính sách bán hàng linh hoạt và phù hợp với từng giai đoạn của thị trường.

2. Công tác đầu tư cơ sở vật chất.

- Trang bị các thiết bị máy móc nhằm đáp ứng việc xuất hóa đơn bán hàng từng lần theo quy định nhà nước đối với hoạt động bán lẻ xăng dầu.

- Tập trung đầu tư sửa chữa các hạng mục, trang thiết bị tại các Trạm bán lẻ xăng dầu để đảm bảo thực hiện đúng theo kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định của pháp luật về môi trường.

- Tiếp tục nâng cấp cơ sở vật chất ở một số trạm trọng điểm có lợi thế, tiềm năng để phát triển kinh doanh dịch vụ và quảng bá hình ảnh Công ty.

- Khảo sát, tìm kiếm những địa điểm có lợi thế, tiềm năng theo hướng hợp tác kinh doanh nhằm phát triển hệ thống bán lẻ theo khả năng tài chính phù hợp.

- Tiếp tục thực hiện giao khoán quản lý, khai thác kinh doanh toàn bộ

phương tiện vận chuyển xăng dầu (bao gồm tài xế) cho Công ty DFCM theo hình thức cho thuê hàng năm.

3. Cơ cấu lại ngành nghề của 2 công ty con (DFCS và DFCM) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh theo hướng chuyên nghiệp hơn.

Theo phương án chuyển toàn bộ ngành nghề xây dựng từ DFCM sang DFCS.

- Đối với DFCS:

- + Tăng doanh thu, khi thực hiện được nhiều công trình xây dựng hơn;
- + Có thêm nguồn nhân lực có trình độ, kinh nghiệm và đầy đủ giấy phép, chứng chỉ liên quan đến ngành nghề tư vấn, thiết kế từ DFCM chuyển qua, để thực hiện các công trình từ bên ngoài;
- + Sự thay đổi hợp lý, tinh gọn tối đa trong cơ cấu tổ chức, nhân sự ổn định, phát huy hết năng lực, sở trường của mình và từng bước cải thiện năng suất lao động, giảm giá thành, giảm chi phí.

- Đối với DFCM:

- + Tập trung chuyên môn hóa ngành nghề và sử dụng cơ sở vật chất đang có thế mạnh của mình như: cơ khí sửa chữa, đóng mới tàu; gia công đóng mới, vệ sinh bồn chứa xăng dầu, cơ khí xây dựng, ...
- + Phát triển bộ phận kinh doanh vận tải xăng dầu theo hướng chuyên nghiệp hóa, đa dạng hóa phương tiện theo tải trọng phù hợp với từng tuyến đường, từng khu vực, từng nhóm đối tượng khách hàng.

** Giải pháp khắc phục nhằm bù đắp doanh thu, lợi nhuận sau khi cơ cấu ngành nghề xây dựng đổi mới từ DFCM.*

- Về ngành nghề vận tải:

- + Tận dụng triệt để các phương tiện hiện có để đáp ứng nhu cầu vận chuyển xăng dầu cho DFC và các khách hàng bên ngoài;
- + Đầu tư mua sắm hoặc thuê thêm phương tiện để đáp ứng nhu cầu vận chuyển xăng dầu cho hiện tại và trong tương lai;
- + Bố trí sắp xếp kinh doanh vận tải có khoa học, hiệu quả, chuyên nghiệp nhằm tối ưu lợi nhuận;

- Về các ngành nghề khác:

- + Đầu tư thiết kế lại mặt bằng kinh doanh, tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm dịch vụ chủ lực của công ty như dịch vụ sửa chữa xe, tàu; dịch vụ đóng mới bồn chứa xăng dầu, cơ khí sửa chữa khác; phát triển thêm sản phẩm sơn các loại, đa dạng hóa sản phẩm phù hợp theo nhu cầu của thị trường.
- + Nâng cao chất lượng dịch vụ, tay nghề của thợ, giá cả cạnh tranh và chính sách bảo hành tốt.
- + Phát huy lợi thế bên bãi, mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh phù hợp.

- Về quản lý và giảm chi phí:

+ Cơ cấu lại nhân sự cho phù hợp với quy mô kinh doanh hiện tại; Rà soát lại quy trình quản lý ở các bộ phận vận hành tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

+ Liên doanh, liên kết, hợp tác với các đơn vị bên ngoài nhằm khai thác tối đa cơ sở vật chất hiện có;

4. Nguồn vốn.

- Với mục tiêu đáp ứng nhu cầu vốn lưu động và hoạt động kinh doanh, Công ty sẽ tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác sâu rộng với các tổ chức tín dụng nhằm đạt được mức lãi suất ưu đãi. Đồng thời, việc kiểm soát chặt chẽ dòng tiền và thu hồi công nợ sẽ hỗ trợ cho việc duy trì liên tục các hoạt động kinh doanh và tăng lợi thế cạnh tranh của Công ty.

- Tận dụng tối đa các tài sản bất động sản hiện có và mở rộng mảng cho thuê dịch vụ tại các trạm xăng dầu. Đồng thời, sẽ tiến hành rà soát và đề xuất thanh lý những tài sản không còn sử dụng hiệu quả như tài sản hư hỏng, quá hạn sử dụng hoặc không mang lại hiệu quả kinh doanh, giúp tạo nguồn vốn bổ sung để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

5. Nguồn nhân lực.

- Đặt trọng tâm vào việc tuyển dụng các ứng viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp, đồng thời tạo mọi điều kiện để thu hút và giữ chân nhân lực tài năng.

- Tạo cơ hội học tập và khuyến khích sự chủ động, sáng tạo trong công việc cho từng cá nhân. Đồng thời, nhìn nhận và đáp ứng tâm tư, tình cảm và tình trạng tâm lý của nhân viên để có những phản ứng linh hoạt, duy trì một môi trường làm việc tích cực nhằm tối đa hóa lợi ích cho Công ty.

- Mạnh dạn giao nhiệm vụ và trẻ hóa từng bước đội ngũ quản lý, sắp xếp và bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho các đơn vị. Tăng cường năng lực và trách nhiệm của cán bộ quản lý và đồng thời tập trung vào xây dựng đội ngũ nhân viên với trình độ cao, kỹ năng tay nghề vững và đủ khả năng để đáp ứng yêu cầu kinh doanh.

6. Về công tác quản lý.

- Tiếp tục rà soát điều chỉnh các định mức chi phí, định mức khoán bảo quản và duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất sao cho phù hợp với tình hình kinh doanh hiện tại của Công ty;

- Đảm bảo quản trị rủi ro toàn diện trong mọi hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ sản xuất kinh doanh sang thương mại dịch vụ, đồng thời hoàn thiện hồ sơ về môi trường, phòng cháy chữa cháy và tuân thủ các quy định mới về kinh doanh xăng dầu.

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, nghiệp vụ và kỹ năng cho CBCNV. Thường xuyên kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc nhằm giảm thiểu sai sót, quyết liệt điều chỉnh và xử lý các vi phạm, nhằm đạt được mục tiêu phát triển kinh doanh bền vững.

- Áp dụng quy trình số hóa bán hàng và xuất hóa đơn trên từng giao dịch tại các trạm xăng dầu, tuân thủ Nghị định 123/2020/NĐ-CP về hóa đơn, chứng từ.

- Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp và cung cấp kiến thức, kỹ năng mềm cho nhân viên tại Công ty mẹ (DFC) và các Công ty con.

- Vận hành có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 tại các đơn vị trực thuộc theo các quy trình đã ban hành, đảm bảo tính hiệu quả và triển khai đến các đơn vị trong toàn Công ty.

- Tổ chức Đại hội cổ đông, Hội nghị người lao động và Hội thao phòng cháy chữa cháy theo kế hoạch thường niên.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch phương hướng, nhiệm vụ kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024./.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông TN 2024;

- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Toàn

CTY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU
ĐỒNG THÁP (DFC)

PHỤ LỤC: 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Cao Lãnh, ngày 29 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung và hình thức đầu tư	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ					Nguồn vốn đầu tư		So với kế hoạch (%)	Ghi chú
		Kế hoạch đầu tư 2023	Số lượng	Giá trị BQ CT/PTVC	Giá trị BQ CH/PTVC	Tổng cộng	Quỹ ĐTPT/Vay	Khác		
A	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MỚI					0				
	- Đầu tư mua mới (CHXD, Quyền sử dụng đất)					0				
	- Xây dựng mới: Thiết kế, xin phép xây dựng VP làm việc Công ty và bờ kè khu đất Cần Lố					0				
	- Phương tiện vận chuyển (mua mới)									
B	ĐẦU TƯ, NÂNG CẤP SỬA CHỮA					9.232	9.232			
I	NÂNG CẤP, SỬA CHỮA TRẠM XĂNG DẦU	8.200	6			8.409	8.409		102,5	
	Trạm XD Thanh Hưng		1			1.633				
	Trạm XD Nhơn Quới		1			834				
	Trạm XD Bình Hiệp		1			1.640				
	Trạm XD Mỹ Long		1			1.417				
	Trạm XD Gò Dưa		1			1.539				
	Trạm XD An Thạnh Trung		1			1.346				
II	PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN	1.000				292	292		29,2	
	- Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận chuyển (tàu & xe)		6			292				
III	ĐẦU TƯ, LIÊN DOANH, LIÊN KẾT, THUÊ	1.800				531	531		29,5	
	- Liên doanh, liên kết, thuê cửa hàng xăng dầu		5			531				

STT	Nội dung và hình thức đầu tư		GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ				Nguồn vốn đầu tư			Ghi chú
		Kế hoạch đầu tư 2023	Số lượng	Giá trị BQ CT/PTVC	Giá trị BQ CH/PTVC	Tổng cộng	Quỹ ĐTPT/Vay	Khác	So với kế hoạch (%)	
C	BẢNG HIỆU (Lắp mới và sửa chữa theo chu kỳ 03 năm)	3.040				<u>2.964</u>	<u>897</u>	<u>2.067</u>	97,5	Petimex hỗ trợ: 187,9 Tr.lít x 11 đ/lít = 2,067 tỷ đồng
	- Sử dụng tole 3,5dem, decal									
	- Sử dụng Alu									
	TỔNG CỘNG A+B+C	14.040				12.196	10.129	2.067	86,9	

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2024;
- Lưu: VT + TK HDQT

CTY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU
ĐỒNG THÁP (DFC)

PHỤ LỤC: 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Cao Lãnh, ngày 29 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

SỐ TT	Nội dung và hình thức đầu tư	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ					Thời gian thực hiện	Nguồn vốn đầu tư		Ghi chú
		Số lượng	Giá trị đất	Giá trị BQ công trình/PTVC	Giá BQ CH/PTVC	Tổng cộng		Quỹ ĐTPT/ Vay	Khác	
A	NÂNG CẤP, CẢI TẠO, SỬA CHỮA					12.410	2024	12.410		
I	TRẠM XĂNG DẦU					9.960				
	- Nâng cấp, cải tạo	6		500		3.000	Giai đoạn1			
	a/ Trạm XD An Hoà									
	Mặt sân, tiểu đảo, mái che, khu bồn, rãnh công nghệ, nhà WC									
	b/ Trạm XD Cái Tắc									
	Mặt sân, tiểu đảo, mái che, khu bồn, rãnh công nghệ, nhà WC									
	c/ Trạm XD Tân Thành B									
	Mặt sân, tiểu đảo, mái che, khu bồn, rãnh công nghệ, nhà WC									
	d/ Trạm XD Tân Phú									
	Mặt sân, tiểu đảo, mái che, khu bồn, rãnh công nghệ, nhà WC									
	e/ Trạm XD Giồng Găng									
	Mặt sân, tiểu đảo, mái che, khu bồn, rãnh công nghệ, nhà WC									
	f/ Trạm XD Ngã 5 Tân Thành									
	Mặt sân, tiểu đảo, mái che, khu bồn, rãnh công nghệ, nhà WC									
	- Sửa chữa nhỏ (đường ống công nghệ, la phong, máy che, nhà vệ sinh, nguồn điện ...)	9		200		1.800				

SỐ TT	Nội dung và hình thức đầu tư	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ					Thời gian thực hiện	Nguồn vốn đầu tư		Ghi chú
		Số lượng	Giá trị đất	Giá trị BQ công trình/PTVC	Giá BQ CH/PTVC	Tổng cộng		Quỹ ĐTPT/ Vay	Khác	
	- Sửa chữa thường xuyên	15		100		1.500				
	- Rãnh + Hố gạn dầu	34		30		1.020				
	<i>Thi công hệ thống chống tràn dầu theo hướng dẫn của Nghị định số: 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021</i>									
	- Đầu tư phần mềm xuất hoá đơn điện tử cho từng lần bán hàng của trụ bơm ở Trạm bán lẻ xăng dầu	30				2.640				
	Dự kiến đầu tư 30 trụ bơm mới	30		70		2.100				
	Dự kiến thay 50 bộ số mới	50		8		400				
	Dự kiến thay 70 mạch chủ	70		2		140				
II	MUA MỚI VÀ SỬA CHỮA P.T.VẬN CHUYỂN					50	2024			
	- Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận chuyển (xe tải nhót)	1		50		50				
III	ĐẦU TƯ, LIÊN DOANH, LIÊN KẾT, THUÊ					2.400	2024			
	- Liên doanh, liên kết, thuê cửa hàng xăng dầu	10			240	2.400				
B	BẢNG HIỆU					3.220	2024	1.075	2.145	
	Lắp mới và sửa chữa theo chu kỳ 03 năm									
	- Sử dụng tole 3,5dem, decal	100		28		2.800				
	- Sử dụng Alu	6		70		420				
	Petimex hỗ trợ chi phí bảng hiệu									
	11đ/lít x 195.000.000 lít = 2.145.000.000đ									
	TỔNG CỘNG A+B					15.630		13.485	2.145	

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2024;
- Lưu: VT + TK HDQT

Dự thảo

BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2023
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Việt & Co. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối kỳ (Kỳ này)	Số đầu kỳ (Kỳ trước)	Tỷ lệ so năm trước
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100-BCĐKT	132.031	127.424	103,6%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	39.392	40.129	98,2%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT			
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	37.905	45.337	83,6%
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	49.033	36.217	135,4%
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	5.701	5.741	99,3%
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	200-BCĐKT	219.125	214.716	102,1%
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	1.809	2.467	73,3%
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	188.535	182.072	103,5%
- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	30.780	23.888	128,9%
- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT			
- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	157.755	158.184	99,7%
- Chi phí xây dựng cơ bản	230-BCĐKT			
3. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	4.754	9.271	51,3%
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	13.622	13.622	100,0%
5. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	10.405	7.284	142,8%
III. NỢ PHẢI TRẢ	300-BCĐKT	218.591	211.066	103,6%
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	218.591	211.063	103,6%
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT		3	0,0%
IV - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400-BCĐKT	132.565	131.074	101,1%
<i>Trong đó các chỉ tiêu chính:</i>				
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	107.111	107.111	100,0%
- Nguồn kinh phí và quỹ khác	420-BCĐKT	56	56	100,0%

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối kỳ (Kỳ này)	Số đầu kỳ (Kỳ trước)	Tỷ lệ so năm trước
V. KẾT QUẢ KINH DOANH				
1. Tổng doanh thu		3.718.762	4.226.986	88,0%
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01-BCKQKD	3.716.481	4.224.517	88,0%
- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	32	49	65,3%
- Thu nhập khác	31-BCKQKD	2.249	2.420	92,9%
2. Tổng chi phí		3.713.389	4.225.232	87,9%
3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50-BCKQKD	5.373	1.754	306,3%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60-BCKQKD	4.023	1.032	389,8%
VI. CÁC CHỈ TIÊU KHÁC				
1. Tổng số phát sinh phải nộp NS		335.837	334.325	100,5%
- Thuế giá trị gia tăng		35.352	34.992	101,0%
- Thuế thu nhập doanh nghiệp		2.085	1.446	144,2%
- Thuế thu nhập cá nhân		125	51	245,1%
- Thuế bảo vệ môi trường		298.152	297.715	100,1%
- Các loại thuế khác		123	121	101,7%
2. Lợi nhuận trước thuế /Vốn CSH (%)		4,05%	1,34%	302,9%
3. Tổng nợ phải trả/Vốn CSH (%)		164,89%	161,03%	102,4%
4. Tổng quỹ lương		27.807	22.243	125,0%
5. Số lao động bình quân (người)		325	331	98,2%
6. Tiền lương bình quân người/tháng		7,1	5,6	127,3%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua./.

KẾ TOÁN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC

Số: 09/2024/VIETCO-KTI

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Giám đốc CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU ĐỒNG THÁP

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU ĐỒNG THÁP (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 26 tháng 02 năm 2024, từ trang 04 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính (gọi chung là “báo cáo tài chính”).

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không;

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính;

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Nguyễn Thị Diệu

Giám Đốc

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0825-2023-252-1

Thay mặt và đại diện cho

CN Công Ty TNHH Kiểm toán Việt & Co

Thành viên độc lập của Morison KSi

Ngày 26 tháng 02 năm 2024

Trần Lâm Minh Quyền

Kiểm toán viên

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1194-2023-252-1

Số: _____/ NLĐT-BC.BKS

Thành phố Cao Lãnh, ngày tháng 5 năm 2024

Dự thảo

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023
và phương hướng kế hoạch năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Việt & Co.

Ban kiểm soát Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Nhân sự Ban kiểm soát:

Số lượng thành viên BKS tại thời điểm 31/12/2023 là 03 thành viên gồm: 01 thành viên chuyên trách và 02 thành viên không chuyên trách.

2. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023

Ban kiểm soát (BKS) đảm bảo chế độ họp định kỳ theo quy định tại Điều lệ tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Trong tháng 04/2023, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2027 đã tổ chức cuộc họp bầu Trưởng BKS và phân công nhiệm vụ các thành viên BKS theo đúng quy định.

Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đối với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.

Thẩm tra các báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp luật, điều lệ, quy chế công ty.

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị, tham gia các cuộc họp giao ban của Ban điều hành.

Ngoài các cuộc họp định kỳ, BKS thường xuyên trao đổi qua điện thoại, email để phối hợp và nắm bắt kịp thời các thông tin liên quan đến hoạt động kiểm soát của Ban kiểm soát.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ thẩm định các Báo cáo tài chính năm 2023

*** Thuận lợi**

- Sự đồng thuận của Ban lãnh đạo Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành

- Hệ thống hoạt động kinh doanh và nguồn hàng ổn định, chiết khấu hoa hồng có cải thiện hơn, mô hình kinh doanh dịch vụ tiện ích ở các trạm bán lẻ đang phát triển tích cực.

*** Khó khăn**

- Tình hình giá xăng dầu thế giới nhiều biến động, giá bán lẻ được điều chỉnh tăng giảm liên tục trong các kỳ điều chỉnh giá.

- Sự cạnh tranh trên thị trường xăng dầu ngày càng khốc liệt phải duy trì mức chiết khấu tốt và tăng chi phí phục vụ khách hàng để cạnh tranh trên thị trường.

Đến 31/12/2023, các chỉ tiêu cơ bản được thể hiện trên Báo cáo tài chính Công ty như sau:

3.1 Về chỉ tiêu kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So KH 2023 (%)	So CK 2022 (%)
1	Xăng dầu	m ³	195.000	187.900	96,4	100,3
	Bán buôn	m ³	128.000	116.300	90,9	97,3
	Bán lẻ	m ³	67.000	71.600	106,9	105,4
2	Dầu nhờn	lít	450.000	270.000	60,0	69,1
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.887	3.716	95,6	88,0
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,0	4,02	100,5	400,0

3.2 Một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính của Công ty

3.2.1 Chỉ tiêu Tài sản

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So với CK 2022
A	Tổng tài sản	342.140	351.156	102,6%
I	Tài sản ngắn hạn	127.424	132.031	103,6%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	40.129	39.392	98,2%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn			
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	45.337	37.905	83,6%
4	Hàng tồn kho	36.217	49.033	135,4%
5	Tài sản ngắn hạn khác	5.741	5.701	99,3%
II	Tài sản dài hạn	214.716	219.125	100,9%
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.467	1.809	73,3%
2	Tài sản cố định	182.072	188.535	103,5%
3	Tài sản dở dang dài hạn	9.271	4.754	51,3%
4	Đầu tư tài chính dài hạn	13.622	13.622	100%
5	Tài sản dài hạn khác	7.284	10.405	108,9%

3.2.2 Chỉ tiêu Nguồn vốn

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So với CK 2022
	Tổng Nguồn vốn	342.140	351.156	102,6%
A	Nợ phải trả	211.066	218.591	103,6%
B	Vốn chủ sở hữu	131.074	132.565	101,1%
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	107.111	107.111	100%
2	Thặng dư vốn cổ phần	-770	-770	100%
3	Vốn khác của chủ sở hữu	2.389	2.389	100%
4	Quỹ đầu tư phát triển	18.498	18.601	100,6%
5	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	56	56	100%
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.790	5.178	136,6%
6.1	Lợi nhuận lũy kế đến cuối kỳ trước	2.758	1.155	
6.2	Lợi nhuận năm nay	1.032	4.023	

4. Công tác tài chính kế toán:

Công ty đã tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán. Công ty lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

5. Tình hình đầu tư và nâng cấp sửa chữa:

Trong năm 2023 Công ty đã thực hiện xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa trạm xăng dầu và trang bị logo bảng hiệu với tổng số tiền là 12.196 triệu đồng.

Trong đó:

- Đầu tư nâng cấp cải tạo sửa chữa các trạm XD: 8.409 triệu đồng
- Đầu tư bảng hiệu cho các CHXD: 2.964 triệu đồng
- Đầu tư liên doanh, liên kết: 531 triệu đồng
- Đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận chuyển: 292 triệu đồng

6. Tình hình thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận: theo tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022 tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 20/4/2023 như sau: trích quỹ đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi 258 triệu đồng, chi cổ tức 2.142 triệu đồng, lợi nhuận lũy kế còn lại 1.154 triệu đồng.

- Thực hiện việc trích thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng mức được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua:

- + Chủ tịch: 5.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT, Thư ký: 4.000.000 đồng/tháng
- + Trưởng BKS chuyên trách: 15.000.000 đồng/tháng

+ Thành viên BKS: 2.500.000 đồng/tháng

- Lựa chọn Công ty TNHH Việt & Co thực hiện kiểm toán BCTC năm 2023 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Thực hiện việc ký kết hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Thực hiện việc bổ sung ngành nghề kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ

7. Một số kiến nghị

Trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT, BĐH, số liệu báo cáo tài chính năm 2023, BKS có một số đề xuất, kiến nghị đối với Công ty như sau:

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy trình/quy định chính sách nội bộ nhằm tuân thủ các quy định mới của Pháp luật và phù hợp với thực tiễn. Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước.

- Kiểm soát chặt chẽ các đơn vị trực thuộc và các cửa hàng bán lẻ xăng dầu về tình hình chất lượng hàng hóa, công nợ khách hàng tại trạm. Nhắc nhở nhân viên giao hàng và trạm bán lẻ theo dõi giữ gìn và bảo dưỡng tốt phương tiện giao hàng và luôn đảm bảo tốt phương tiện giao hàng và luôn bảo đảm tốt công tác phòng cháy chữa cháy và an toàn lao động.

8. Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra, giám sát việc lập và ban hành Báo cáo Tài chính bán niên và năm tài chính 2024.

- Theo dõi, cập nhật danh sách cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Điều hành.

- Thực hiện nhiệm vụ công tác theo đúng chức năng nhiệm vụ khác đã được quy định trong Điều lệ Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 công ty cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN năm 2024;

- Lưu: VT

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Bông

CTY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU
ĐỒNG THÁP (DFC)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NLĐT- HĐQT.TTr

Thành phố Cao Lãnh, ngày tháng 5 năm 2024

Dự thảo

TỜ TRÌNH

V/v điều chỉnh nhiệm kỳ HĐQT 2023-2027 thành nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 08/5/2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc điều chỉnh nhiệm kỳ Hội đồng quản trị như sau:

- Nay điều chỉnh nhiệm kỳ Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp 2023 – 2027 thành nhiệm kỳ 2023 – 2028.

- Năm tài chính nhiệm kỳ 2023 – 2028 kết thúc vào ngày 31/12/2027.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT + TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đứng

Số: /NLĐT-HĐQT.TTr

Thành phố Cao Lãnh, ngày

tháng 5 năm 2024

Dự thảo

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch phân phối lợi nhuận
và mức chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 17/NLĐT-ĐHĐCĐ.NQ của Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2023, ngày 20/4/2023;

Căn cứ báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh
doanh năm 2023 được trình bày tại Đại hội;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH
Kiểm toán Việt & Co;

Căn cứ nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 08/5/2024.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp, kính
trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua các vấn đề sau:

1. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023.

**LNST năm 2023 là: 4.022.945.006 đồng và Lợi nhuận lũy kế đến cuối kỳ
trước là: 1.154.642.455 được phân chia như sau:**

- Trích quỹ đầu tư phát triển 10%/LNST : 402.294.500 đồng
- Trích quỹ khen thưởng 10%/LNST : 402.294.500 đồng
- Trích quỹ phúc lợi 5%/LNST : 201.147.250 đồng
- Chia cổ tức tiền mặt 3%/VĐL : 3.213.339.600 đồng
(Theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 06/5/2024)
- Thưởng ban điều hành (15 người gồm BGD, lãnh đạo trưởng, phó phòng; bình quân 01 tháng lương - Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023). : 229.500.000 đồng

• Lũy kế LNST đến 31/12/2023 : 729.011.611 đồng

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

Căn cứ kế hoạch kinh doanh và tài chính năm 2024. Hội đồng quản trị đề
xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

- Chia cổ tức (*) : 5%/VĐL (bằng tiền mặt).
- Quỹ đầu tư phát triển tối đa: 10%/ LNST

- Quỹ khen thưởng : 10%/LNST
- Quỹ phúc lợi : 5%/LNST

(*) Ghi chú: Tùy theo tình hình hoạt động kinh doanh, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ mức chia cổ tức phù hợp theo kết quả kinh doanh thực tế năm 2024.

3. Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024

- Chủ tịch: 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/tháng
- Thư ký HĐQT: 2.500.000 đồng/tháng
- Trưởng BKS (không chuyên trách): 4.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/tháng
- Thưởng Ban điều hành: Nếu đạt, vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế thưởng 01 tháng lương bình quân thực hiện, theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trên đây là Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch phân phối lợi nhuận; và mức chi thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT + TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đứng

CTY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU
ĐỒNG THÁP (DFC)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NLĐT- HĐQT.TTr

Thành phố Cao Lãnh, ngày tháng 5 năm 2024

Dự thảo

TỜ TRÌNH

V/v chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các Nghị định hướng dẫn Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp;

Căn cứ nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 08/5/2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2023 là:

- **Tên công ty:** Công ty TNHH Kiểm toán Việt & Co.

- **Trụ sở chính:** Lầu 5, Cao ốc Thiên Sơn

(Số 05 Nguyễn Gia Thiều - Phường 6 - Quận 3 – Thành phố Hồ Chí Minh)

- **Ngành nghề kinh doanh chính:** Cung cấp dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn thuế.

Nếu trường hợp có thay đổi đơn vị kiểm toán theo yêu cầu của Công ty mẹ (Petimex), thì ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát bàn bạc chọn đơn vị kiểm toán độc lập khác thay thế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT + TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đứng

Số: /NLĐT-HĐQT.TTr

Thành phố Cao Lãnh, ngày tháng 5 năm 2024

Dự thảo

TỜ TRÌNH

V/v ký Hợp đồng, giao dịch với
Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 08/5/2024.

Hội đồng quản trị Công ty Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023, cho Công ty được ký hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp - **là Công ty mẹ đang nắm giữ trên 51% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty.**

Theo quy định tại: điểm a, khoản 1, điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020.

Điều 167. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan.

1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan sau đây:

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ;

b) ...

Trên đây là Tờ trình về việc ký hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT + TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đung

Số: /NLĐT- HĐQT.TTr

Thành phố Cao Lãnh, ngày tháng 5 năm 2024

Dự thảo

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát
nhiệm kỳ 2023 – 2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp;

Căn cứ nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 08/5/2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) như sau:

- Ông Nguyễn Văn Đúng** - Năm sinh: 1964, tại Đồng Tháp
- Địa chỉ: Phường 2, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
- Chức vụ và nơi công tác hiện nay: Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp.
- Lý do: theo nguyện vọng cá nhân.
- Ông Nguyễn Thành Nghiệp** - Năm sinh: 1960, tại Đồng Tháp
- Địa chỉ: Khóm 3, TT Mỹ An, Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
- Chức vụ và nơi công tác hiện nay: TV HĐQT - Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp.
- Lý do: theo nguyện vọng cá nhân.
- Bà Nguyễn Thị Bông** - Năm sinh: 1984, tại Đồng Tháp
- Địa chỉ: Số 510/22 Trần Hưng Đạo, P1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp;
- Chức vụ và nơi công tác hiện nay: Trưởng BKS - Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp.
- Lý do: theo Quyết định của Công ty mẹ (Petimex)

Trên đây là Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT + TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đúng

Số: /NLĐT-HĐQT.TTr

Thành phố Cao Lãnh, ngày tháng 5 năm 2024

Dự thảo

TỜ TRÌNH

V/v giới thiệu ứng viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp;

Căn cứ nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 08/5/2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 các ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028, như sau:

I. Giới thiệu ứng viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông: Nguyễn Thanh Huy** - Năm sinh: 1974, tại Đồng Tháp.
 - Số CCCD: 087074000550, cấp ngày 31/3/2021, tại Cục CS QLHC về TTXH.
 - Địa chỉ thường trú: Số 79 Châu Văn Liêm, TT Lấp Vò, H. Lấp Vò, Đồng Tháp.
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Chức vụ và nơi công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Petimex
- Ông: Chung Vĩnh Trường** - Ngày sinh: 20/02/1976, tại Đồng Tháp.
 - CCCD số: 087076019201, cấp ngày 16/10/2022, tại Cục CS QLHC về TTXH
 - Địa chỉ thường trú: Ấp Đông Mỹ, xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
 - Trình độ chuyên môn: Đại học Quản trị Kinh doanh
 - Chức vụ và nơi công tác hiện nay: Phó Giám đốc DFC

II. Giới thiệu ứng viên để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát:

- Ông: Đặng Ngọc Phú Nhơn** - Ngày sinh: 07/10/1988, tại Đồng Tháp
 - CCCD số: 087088004775, cấp ngày 02/01/2023, tại Cục CS QLHC về TTXH
 - Địa chỉ thường trú: Tổ 5, ấp An Phú, An Nhơn, Châu Thành, Đồng Tháp
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính ngân hàng
 - Chức vụ và nơi công tác hiện nay: Nhân viên Phòng Kiểm soát Nội bộ Petimex

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT + TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đứng

Dự thảo

Thành phố Cao Lãnh, ngày tháng 5 năm 2024

QUY CHẾ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 - 2028

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.

Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS)
Công ty Cổ Nhiên liệu Đồng Tháp nhiệm kỳ 2023 - 2028.

1. Số lượng và nhiệm kỳ

- Số lượng: 02 (một) thành viên HĐQT, 01 (một) thành viên BKS
- Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028

2. Thể thức bầu cử.

- Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3, Điều 148 - Luật Doanh nghiệp 2020

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu bằng tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm số cổ phần sở hữu và cổ phần được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT là 02 (hai) hoặc BKS là 01 (một)

Cụ thể: Tổng số phiếu có quyền bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông nhân (x) 2 hoặc 1 (2 là số lượng ứng viên HĐQT, 1 là số lượng ứng viên BKS)

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một ứng cử viên hoặc chia cho ứng cử viên còn lại tùy ý theo phương thức dồn phiếu.

3. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Thành viên HĐQT, BKS phải có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020
- Thành viên HĐQT, BKS không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

4. Điều kiện đề cử, ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên được quyền đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT, BKS;

Những cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT, BKS

Cổ đông sở hữu ít hơn 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT, BKS. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu đến 10% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử 01 (một) thành viên; trên 10% được đề cử 02 (hai) thành viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên

5. Phiếu bầu cử:

- **Hình thức Phiếu bầu cử:** Phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT giấy màu hồng, thành viên BKS giấy màu vàng có đóng dấu của CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU ĐỒNG THÁP;

- **Nội dung Phiếu bầu cử:** Thẻ hiện mã số cổ đông, tổng số cổ phần, tổng số phiếu bầu (Một phiếu bầu thể hiện quyền bầu tương ứng với số lượng cổ phần của cổ đông sở hữu có quyền biểu hoặc được ủy quyền) và có ghi họ và tên ứng viên TV HĐQT, BKS

- **Cách ghi Phiếu bầu cử:** Cổ đông bầu cho ứng cử viên có tên trong Phiếu bầu thì ghi số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu”

* Ghi chú: Cổ đông có quyền ghi số phiếu bầu bằng hoặc nhỏ hơn Tổng số phiếu bầu được ghi trên Phiếu bầu cử

Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới

- Các trường hợp Phiếu bầu cử không hợp lệ:

+ Phiếu không theo mẫu quy định không do Công ty phát hành, không có dấu Công ty.

+ Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

+ Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu.

+ Phiếu không còn nguyên vẹn.

+ Phiếu có số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

6. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Hình thức bỏ phiếu: Cổ đông chuẩn bị sẵn phiếu bầu và bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu theo hướng dẫn của Ban bầu cử;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu không được gạch xóa hoặc sửa chữa trên Phiếu bầu

- Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban bầu cử làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

7. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo Tổng số phiếu bầu đạt tỷ lệ ít nhất **51%**/ tổng số cổ phần của các cổ đông tham gia dự họp.

Cách tính tỷ lệ %: Tổng số phiếu bầu của ứng viên **chia** cho tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp tham gia dự họp **nhân** 100

- Nếu kết quả bầu cử lần thứ nhất không chọn đủ số thành viên HĐQT, BKS theo quy định, Đại hội cổ đông sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần thứ hai đối với các ứng viên chưa đạt ở lần thứ nhất. Nếu sau 02 lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT, BKS theo yêu cầu thì Đại hội sẽ quyết định phương thức và thời gian bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.

8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu,

tỷ lệ số phiếu bầu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu bầu của cổ đông tham gia dự họp, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết của ứng cử viên được bầu bổ sung vào HĐQT, BKS.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

9. Hiệu lực

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023- 2028 của Công ty cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp tại ĐHĐCĐ TN năm 2024.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Văn Đúng